TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2024/DS-ST
Ngày: 29 - 7 - 2024.
V/v "Tranh chấp dân sự về hợp đồng mua bán".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Châu Văn Sang**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Phượng**

2. Bà **Võ Thị Điệp**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phan Thị Bích Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 219/2024/TLST-DS, ngày 11 tháng 4 năm 2024 về việc "*Tranh chấp dân sự về hợp đồng mua bán"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 289/2024/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 326/2024/QĐST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Thanh S,** sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ X, ấp Y, xã Bình Hàng T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1999**.**

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã Bình Hàng T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông S có đơn xin xét xử vắng mặt, ông T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/3/2024, ông Nguyễn Thanh S trình bày:

Ông Nguyễn Thanh S có kinh doanh mua bán thức ăn tại gia đình ở Tổ X, ấp Y, xã Bình Hàng T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp. Ông Nguyễn Minh T có mua thức ăn nuôi cá của ông Nguyễn Thanh S từ 2021 cho đến nay, ông T mua thức ăn rồi ghi vào sổ nợ, sau khi bán cá xong thì sẽ thanh toán tiền thức ăn cho

ông Nguyễn Thanh S. Qua tính toán sổ sách thì số tiền mua thức ăn mà ông Nguyễn Minh T còn nợ ông Nguyễn Thanh S 110.200.000 đồng (Một trăm mười triệu, hai trăm nghìn đồng).

Sau khi ông Nguyễn Minh T bán cá xong thì không chịu trả tiền thức ăn cho ông Nguyễn Thanh S. Tại thời điểm ông T mua thức ăn thì giá chỉ có hơn 400.000 đồng, nhưng nay giá thức ăn ông Nguyễn Thanh S nhập vào đã lên, tiền vốn của ông Nguyễn Thanh S thì bị giam ở chỗ ông T quá lâu. Ông Nguyễn Thanh S cũng đã nhiều lần nhắc nhở thì ông T chỉ hứa hẹn hết lần này đến lần khác mà cũng không trả tiền.

Nay ông Nguyễn Thanh S yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh giải quyết các nội dung như sau:

Buộc ông Nguyễn Minh T trả cho ông Nguyễn Thanh S số tiền mua thức ăn nuôi cá còn nợ là 110.200.000đồng *(Một trăm mười triệu, hai trăm nghìn đồng)*, yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 20/12/2021 đến khi kết thúc vụ kiện.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Minh T đã được tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp, hòa giải và được triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có văn bản ý kiến, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm nên không có lời trình bày.

* Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:

- Căn cước công dân Nguyễn Thanh S (bản photo);

- Biên nhận (bản chính).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn xác định bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền mua bán nên thực hiện quyền khởi kiện yêu cầu Toà án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là đúng theo quy định tại Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn khởi kiện bị đơn về việc thanh toán tiền mua bán nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật của vụ án này là *"Tranh chấp dân sự về hợp đồng mua bán"*.

[2] Về thẩm quyền: Tranh chấp dân sự về hợp đồng mua bán giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn có nơi cư trú tại Ấp B, xã Bình Hàng T,

huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về tố tụng: Ông Nguyễn Minh T mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do. Đồng thời, ông Nguyễn Thanh S có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Thanh S và ông Nguyễn Minh T.

[4] Về nội dung tranh chấp: Ông Nguyễn Thanh S có kinh doanh mua bán thức ăn tại gia đình ở Tổ X, ấp Y, xã Bình Hàng T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp. Ông Nguyễn Minh T có mua thức ăn nuôi cá của ông Nguyễn Thanh S từ 2021, ông T mua thức ăn rồi ghi vào sổ nợ, sau khi bán cá xong thì sẽ thanh toán tiền thức ăn cho ông Nguyễn Thanh S. Qua tính toán sổ sách thì số tiền mua thức ăn mà ông Nguyễn Minh T còn nợ ông Nguyễn Thanh S 110.200.000đồng (Một trăm mười triệu, hai trăm nghìn đồng). Sau khi ông Nguyễn Minh T bán cá xong thì không trả tiền thức ăn cho ông Nguyễn Thanh S. Dù ông Nguyễn Thanh S cũng đã nhiều lần nhắc nhở, ông T chỉ hứa hẹn mà không thực hiện việc trả nợ. Ông Nguyễn Thanh S yêu cầu ông Nguyễn Minh T trả cho ông Nguyễn Thanh S số tiền mua thức ăn nuôi cá còn nợ là 110.200.000đồng (Một trăm mười triệu, hai trăm nghìn đồng), yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất do pháp luật quy định từ ngày 20/12/2021 đến khi kết thúc vụ kiện. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh S vì giữa hai bên khi mua bán có xác lập giao dịch mua bán, viết biên nhận, có đầy đủ chữ ký xác nhận của hai bên. Vì vậy, việc bị đơn ông Nguyễn Minh T thiếu tiền mua bán nhưng không thực hiện việc trả tiền cho nguyên đơn ông Nguyễn Thanh S là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong giao dịch mua bán theo quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự. Việc ông T chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán trong giao dịch mua bán sẽ làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông S nên ông S yêu cầu thanh toán thêm tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ là phù hợp theo quy định tại Khoản 3 Điều 440, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự. Số tiền lãi được tính như sau:

Từ ngày 20/12/2021 cho đến ngày đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 29/7/2024 tương ứng 31 tháng, số tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán trong giao dịch mua bán là 110.200.000đồng x 0,83%/tháng x 31 tháng = 28.354.000đồng.

Vậy ông Nguyễn Minh T phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Thanh S số tiền mua bán là 110.200.000đồng và số tiền lãi là 28.354.000đồng. Tổng cộng số

tiền là 138.554.000đồng *(Một trăm ba mươi tám triệu, năm trăm năm mươi bốn nghìn đồng).*

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Minh T phải chịu án phí sơ thẩm vụ án dân sự có giá ngạch trên tổng số tiền Toà án buộc trả cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án. Số tiền tạm ứng của nguyên đơn đã nộp trước được hoàn lại toàn bộ. Và số tiền án phí mà ông Nguyễn Minh T phải nộp được tính trên tổng số tiền phải trả cho ông Nguyễn Thanh S là 138.554.000đồng x 5% = 6.927.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 186, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 430, Điều 431, Điều 434, Điều 440, Điều 468 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh S.

Buộc ông Nguyễn Minh T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Thanh S số tiền mua bán là 110.200.000đồng và số tiền lãi là 28.354.000đồng. Tổng cộng số tiền là 138.554.000đồng *(Một trăm ba mươi tám triệu, năm trăm năm mươi bốn nghìn đồng).*

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Ông Nguyễn Minh T phải nộp 6.927.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Thanh S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho ông Nguyễn Thanh S 2.775.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên

lai số 0008483 ngày 09/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS HCL;
- CCTHADS HCL;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên tòa

Châu Văn Sang